TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 85/2018/HS-ST Ngày 29 - 11 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhung và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Nhà văn hóa tổ 7, phường Trưng Trắc thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2018/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T sinh ngày 29/4/1996 tại huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T1 và con Nguyễn Thị H; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2018 đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1973, có mặt.

Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

* Người làm chứng:

Anh Nguyễn Danh M, sinh năm 1994, vắng mặt.

Anh Nguyễn Qt, sinh năm 1991, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09giờ 00 phút ngày 14/8/2018 Đỗ Văn T

hiện đang thuê trọ tại tổ dân phố M, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ trắng, biển kiểm soát (BKS) 88D1-254.23 từ phòng trọ của mình đến khu vực bến xe Vĩnh Yên gặp và mua 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 02 túi nilon chứa các tinh thể dạng đá; 01 túi nilon chứa 03 viên nén màu hồng của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch địa chỉ cụ thể với giá 500.000đ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày, khi T đang ở phòng trọ của mình thì có anh Nguyễn Q đến khu trọ của T chơi. Tại đây T rủ Q đi Phúc Yên chơi, Q đồng ý nên T bảo Q lấy xe mô tô BKS: 88D1-254.23 của mình chở T xuống Phúc Yên. Khi đi đến khu 5, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc T bảo Q vào rửa xe tại hiệu rửa xe nhà ông Nguyễn Đăng C. Q ngồi đợi rửa xe, còn T ra ngoài cửa đứng quan sát xem có ai mua ma túy để bán ma túy. Đến khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, T bị lực lượng công an thành phố Phúc Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

*Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của T 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có 02 túi nilon có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 và 01 túi nilon bên trong có 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén có in chìm kí tự Wy, niêm phong trong phong bì kí hiệu A2, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ trắng BKS: 88D1-254.23.

Ngày 15/8/2018, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn T nhưng không thu giữ tài sản gì.

Tại Bản kết luận giám định số: 1136/KLGĐ ngày 18/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 và A2 kết luận:

"Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,6213gam (Không phảy sáu hai một ba gam, không kể bao bì). 03 viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,3103gam (Không phảy ba một không ba gam, không kể bao bì)".

Tại Bản kết luận giám định số: 1160/KLGĐ ngày 21/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A 1 và A2 (giám định bổ sung) kết luận: "Khối lượng chất ma túy (Methamphetamine) có trong 0,6213g mẫu của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định lần đầu theo Quyết định trưng cầu giám định số 271 ngày 14/8/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên là 0,4924g (Không phảy bốn chín hai bốn gam). Khối lượng chất ma túy (Methamphetamine) có trong 0,3103g mẫu của mẫu kí hiệu A2 gửi giám định

lần đầu theo Quyết định trưng cầu giám định số 271 ngày 14/8/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên là 0,0282g (Không phảy không hai tám hai gam)".

Cơ quan giám định đã hoàn lại sau giám định là A1= 0,4619g, A2 = 0,1330g gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ" .

Như vậy trọng lượng ma túy mà Đỗ Văn T đã phạm tội là 0,6213gam + 0,3103gam = 0, 9316g ma túy Methamphetamine.

*Về xử lý vật chứng

Đối với mẫu ma túy A1 và A2 cùng bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ" cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh là tài sản của T, không dùng vào mục đích bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ trắng, BKS: 88D1-254.23 thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo T. Bà H không biết T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho bà H nhận lại, không có đề nghị gì khác.

Đối với anh Nguyễn Q, là người đi cùng T ngày 14/8/2018 đến quán rửa xe của ông C. Quá trình điều tra vụ án xác định anh Q không biết, không tham gia vào việc T mang ma túy đi mục đích bán kiếm lời nên không đề cập xử lý. Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T ở bến xe Vĩnh Yên. Đến nay cơ quan điều tra chưa làm rõ được danh tính, địa chỉ nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Đỗ Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 78/CT - VKSPY ngày 13 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Đỗ Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên Quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09

tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14 tháng 8 năm 2018; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 25 phút ngày 14/8/2018, tại quán rửa xe của nhà ông Nguyễn Đăng C ở khu 5, phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Văn T đã có hành vi tàng trữ trong người 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 túi nilon có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng và 01 túi nilon có 03 viên nén màu hồng có tổng trọng lượng 0,9316 gam Methamphetamine với mục đích để bán cho các con nghiện khác để kiếm lời nhưng chưa kịp bán bị Công an bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Văn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS 2015, cụ thể:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 78/CT – VKSPY ngày 13 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vì vậy cần xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tuy bị cáo mua ma túy nhằm mục đích bán cho các con nghiện để kiếm lời, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[6] Đối với anh Nguyễn Q quá trình điều tra vụ án xác định khi đi cùng bị cáo, anh Q không biết, T mang ma túy đi mục đích bán kiếm lời nên không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T ở bến xe Vĩnh Yên. Đến nay cơ quan điều tra chưa làm rõ được danh tính, địa chỉ nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy gam mẫu cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo hai chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo vì không có liên quan đến hành vi phạm tội. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ trắng, BKS: 88D1-254.23 thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho bà H là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 02 (Hai)) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14 tháng 8 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật A1= 0,4619g, A2 = 0,1330g mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ lien quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

LƯU THỊ THÚY